

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

- Bộ Tài chính: Chứng khoán hướng đến mục tiêu sớm nâng hạng
- Bổ sung hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng cung cấp cho CIC
- Ba ông lớn ngân hàng đưa lãi suất 12 tháng về 5%/năm

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Việt Nam - Trung Quốc ký kết 36 văn bản thoả thuận hợp tác
- ADB dự báo 2023 tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 5,2% và 2024 đạt 6%

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Thương mại toàn cầu giảm 5% trong năm 2023
- FED giữ nguyên lãi suất, dự báo có ít nhất ba đợt cắt giảm vào 2024

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 14/12/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,114.20	↓	-1.19%
HNX - INDEX	228.42	↓	-1.42%
DOWN JONES INDUS	37,090.24	↑	1.40%
EURO STOXX 50 PR	4,530.19	↓	-0.14%
CSI 300 INDEX	3,369.60	↓	-1.67%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	74.200	↑	0.82%
Quốc tế (USD/Oz)	2,027.2	↑	2.41%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.945	↓	-0.04%
DXV	102.87	↓	-0.96%
EUR/USD	1.0894	↑	0.94%
USD/JPY	142.46	↓	-2.06%
USD/CNY	7.1709	↓	-0.09%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	69.86	↑	1.66%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.93%, xuống mốc 102.93. USD giảm giá sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đưa ra tín hiệu cho thấy việc tăng lãi suất của Mỹ đã chấm dứt và chi phí vay sẽ giảm vào 2024. 17/19 quan chức FED gần như nhất trí với quan điểm về việc lãi suất chính sách sẽ giảm vào cuối năm 2024, với dự báo lãi suất giảm 3/4 điểm % so với mức 5.25-5.50% hiện tại.



- Giá vàng thế giới tăng mạnh với vàng giao ngay tăng 44.4 USD lên 2,023.9 USD/ounce. Vàng thế giới tăng "phi mã" sau cuộc họp chính sách tiền tệ cuối cùng trong 2023 của FED. Chỉ số đồng USD giảm 0.6% sau nhận định của FED, khiến vàng trở nên ít đắt đỏ hơn với những người nắm giữ ngoại tệ. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm mức thấp nhất kể từ tháng 8/2023 sau khi FED giữ nguyên lãi suất lần 3 và chuẩn bị cho 3 lần giảm lãi suất trong 2024. Lợi suất này giảm về 4.016% sau khi có lúc vượt mốc 5% trong năm nay.

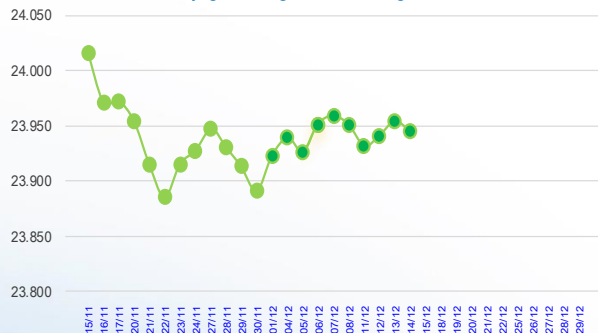


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 1.25% lên 69.47 USD/thùng. Giá dầu tăng mạnh trong ngày 13/12 nhờ dự trữ dầu thô của Mỹ giảm mạnh hơn dự báo trong tuần qua và FED dự báo giảm lãi suất 3 lần trong 2024. Lãi suất cao hơn có thể làm giảm nhu cầu và gây áp lực lên giá dầu. Sản lượng dầu kỷ lục ở Mỹ và sự suy yếu của nền kinh tế Trung Quốc đã đè nặng lên thị trường dầu trong nhiều tuần liền.

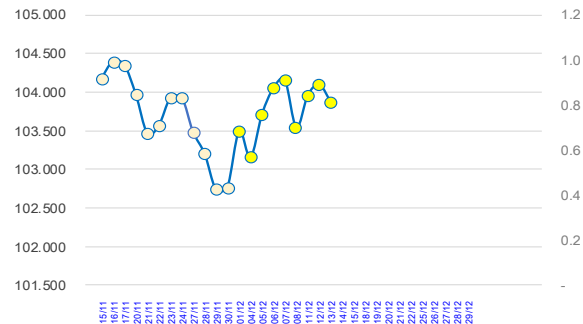
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



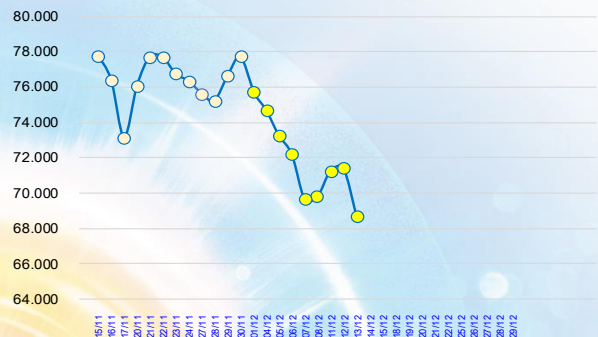
Tỷ giá trung tâm - Tháng 12/2023



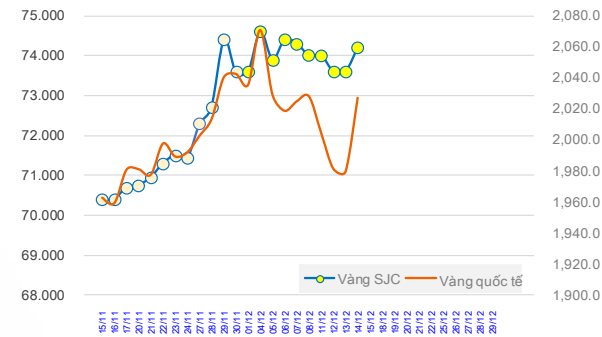
Chỉ số DXY - Tháng 12/2023



Giá dầu thô - Tháng 12/2023



Giá vàng - Tháng 12/2023



Thứ trưởng Bộ Tài chính: Chứng khoán hướng đến mục tiêu sớm nâng hạng



Ngày 11/12, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) tổ chức Hội nghị tổng kết công tác chỉ đạo điều hành 2023 và triển khai nhiệm vụ 2024. Tính đến 30/11, VN-Index ▲8,6% sv cuối năm 2022. Vốn hóa thị trường ▲10,1% sv cuối năm 2022, #60,5% GDP ước tính 2022. Trong năm qua, UBCKNN đã chủ động, tích cực hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp lý theo đúng chương trình đề ra. UBCKNN đã nỗ lực triển khai tìm kiếm các giải pháp dài hạn và giải pháp trước mắt để sớm nâng hạng thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam (VN) từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi. Tại kỳ đánh giá vào tháng 9/2023, FTSE Russel tiếp tục giữ VN trong danh sách theo dõi nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp. Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi chỉ ra 1 điểm sáng của cơ quan quản lý trong năm là trật tự kỷ cương, kỷ luật của thị trường được giữ vững và tăng cường. UBCKNN cần phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giám sát và giữ nghiêm trật tự, kỷ cương kỷ luật thị trường, tiến thêm 1 bước sv 2023. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của Bộ để phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, hỗ trợ TTCK hoạt động ngày càng minh bạch và lành mạnh hơn nữa. Đối với nâng hạng thị trường, UBCKNN tiếp tục chủ động, phối hợp với các Bộ, ban, ngành, các đơn vị liên quan để TTCK sớm được nâng hạng.

Bổ sung hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng cung cấp cho CIC

The logo for CIC (Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia) is displayed in a large, bold, dark blue font on a yellow rectangular background.

TRUNG TÂM THÔNG TIN
TÍN DỤNG QUỐC GIA

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa ban hành Thông tư 15/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động thông tin tín dụng của NHNN VN. Thông tư có hiệu lực từ ngày 1/1/2025. Theo đó, tổ chức tín dụng cung cấp cho CIC toàn bộ hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng theo Quyết định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ, bao gồm 9 nhóm chỉ tiêu. Tổ chức tự nguyện cung cấp cho CIC toàn bộ hoặc một phần hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng nêu trên cơ sở hợp đồng trao đổi thông tin với CIC. Ngoài ra, việc cung cấp thông tin tín dụng này được thực hiện dưới dạng các tệp dữ liệu điện tử theo Hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng... Trường hợp 1 số nhóm hoặc toàn bộ các nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng không thể cung cấp được dưới dạng các tệp dữ liệu điện tử, tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện có thể cung cấp bằng văn bản trên cơ sở thống nhất với CIC.

Ba ông lớn ngân hàng đưa lãi suất 12 tháng về 5%/năm

Đơn vị: %/năm

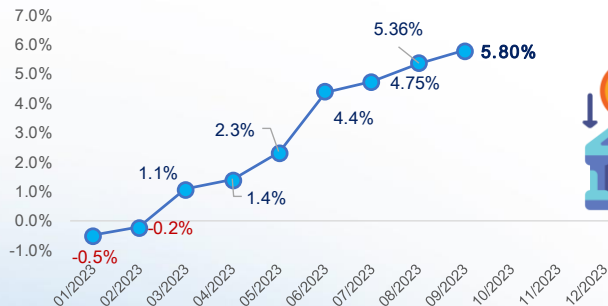
Ngân hàng	Agribank*		VietinBank*		Vietcombank*		BIDV*	
	Lãi suất mới	Lãi suất cũ	Lãi suất mới	Lãi suất cũ	Lãi suất mới	Lãi suất cũ	Lãi suất mới	Lãi suất cũ
1 tháng	2,6%	3,0%	2,6%	3,0%	2,2%	2,4%	2,6%	3,0%
3 tháng	3,0%	3,3%	3,0%	3,3%	2,5%	2,7%	3,0%	3,3%
6 tháng	4,0%	4,3%	4,0%	4,3%	3,5%	3,7%	4,0%	4,3%
12 tháng	5,0%	5,3%	5,0%	5,3%	4,8%	4,8%	5,0%	5,3%
13 tháng	5,0%	5,3%	5,0%	5,3%	-	-	5,0%	5,3%
24 tháng	5,3%	5,3%	5,3%	5,3%	4,8%	4,8%	5,3%	5,3%
36 tháng	-	-	5,3%	5,3%	4,8%	4,8%	5,3%	5,3%

Nguồn: Minh Quang Tổng hợp từ website ngân hàng. Tính đến thời điểm 14h20 ngày 13/12/2023. *mới điều chỉnh

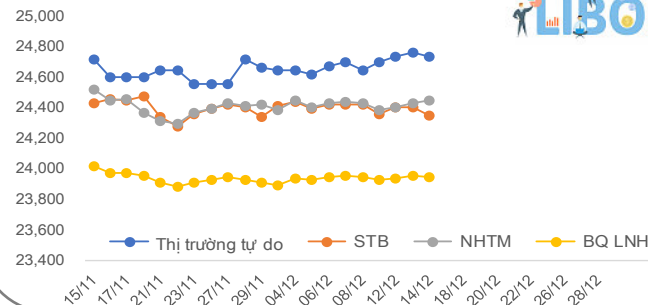
Ngày 13/12, BIDV, VietinBank và Agribank cùng đưa lãi suất (LS) tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng về mức 5%/năm, ↓0,3 điểm % sv lần điều chỉnh gần nhất. LS kỳ hạn 13 tháng tại 3 ông lớn này cũng có sự điều chỉnh tương tự, còn 5%/năm. Tuy nhiên, với kỳ hạn từ 24 tháng trở lên, khách hàng vẫn sẽ nhận được LS 5,3%/năm, không đổi sv trước đây. Ở kỳ hạn 1 tháng, LS được ↓0,4 điểm % xuống 2,6%/năm. Với các kỳ hạn như 3&6 tháng, mức giảm là 0,3 điểm %. Như vậy, khách hàng gửi tiền tại Agribank, VietinBank và BIDV ở 2 kỳ hạn trên sẽ lần lượt nhận LS 3%/năm và 4%/năm. Sau khi điều chỉnh, LS của 3 thành viên Big4 vẫn cao hơn sv Vietcombank 0,2-0,5 điểm %, tùy kỳ hạn... Sau sự điều chỉnh này, LS huy động bình quân cho kỳ hạn 12 tháng của nhóm Big4 giảm xuống còn 4,95%/năm. Tuy nhiên, mức LS này vẫn đang cao hơn sv LS bình quân tại quầy của nhóm ngân hàng (NH) cổ phần lớn (gồm VPBank, MB, Techcombank và ACB) là 4,92%/năm. Trong bối cảnh "thừa tiền", các NH đã liên tục hạ LS huy động để tối ưu chi phí vốn. Một số NH có tăng trưởng tín dụng thấp như ABBank thậm chí còn đưa LS tiền gửi về mức thấp kỷ lục 3,8%/năm cho kỳ hạn 12 tháng với tiền gửi tại quầy và 4,3%/năm với tiền gửi online.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

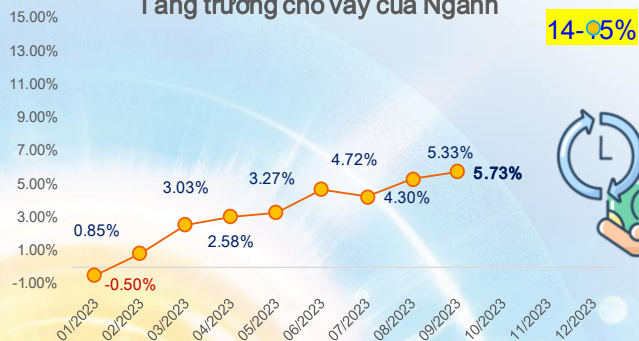
Tăng trưởng huy động của Ngành



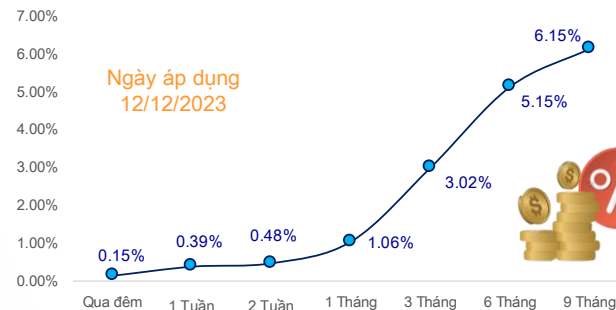
Tỷ giá liên ngân hàng tháng 12/2023



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

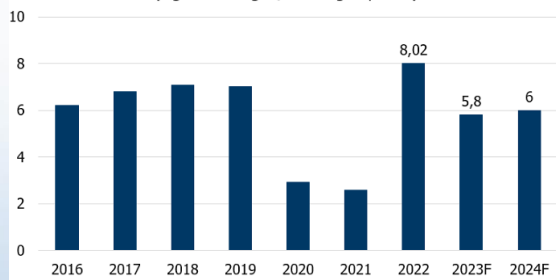


Ngày áp dụng
12/12/2023



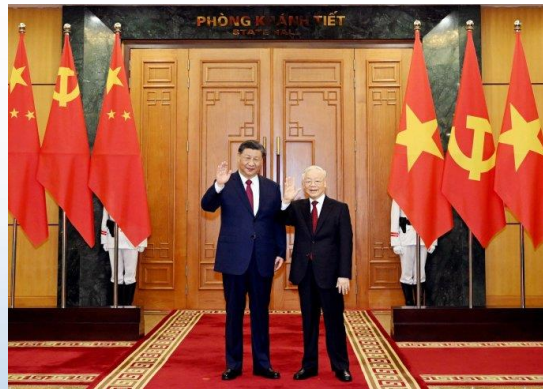
ADB dự báo năm 2023 tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 5,2%, năm 2024 đạt 6%

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam và dự báo của ADB (%)
(Nguồn: Tổng cục Thống kê; ADB)



NH Phát triển Châu Á (ADB) vừa cho biết đã hạ dự báo tăng trưởng của VN 2023 ↓0,6% xuống còn 5,2% sv dự báo trước đó, trong khi tăng trưởng 2024 được dự báo duy trì ở mức 6%. Theo ADB, sự phục hồi yếu hơn dự kiến của nhu cầu bên ngoài tiếp tục cản trở tăng trưởng công nghiệp và dịch vụ, làm chậm quá trình phục hồi của việc làm và tiêu dùng trong nước. Trước đó, trong họp báo hồi tháng 9, ADB nhận định 2024, kinh tế (KT) VN tiếp tục bị ảnh hưởng bởi suy thoái KT toàn cầu, thắt chặt tiền tệ ở các nền KT lớn và bất ổn địa chính trị tiếp tục diễn ra. Nói về rủi ro với nền KT thời gian tới, ADB đề cập đến sự suy giảm đáng kể của KT toàn cầu và LS duy trì ở mức cao ở Mỹ, châu Âu - các đối tác thương mại chính của VN. Ngoài ra, đà tăng của USD tạo ra thách thức lớn hơn nữa với KT VN. Tăng trưởng xuất - nhập khẩu dự kiến sẽ quay trở lại mức khiêm tốn 5% trong 2023 và 2024. Thặng dư tài khoản vãng lai 2023 ước đạt 3% GDP. Khi hoạt động sản xuất được phục hồi, nhập khẩu nguyên liệu đầu vào cho sản xuất tăng lên, cán cân tài khoản vãng lai dự kiến sẽ giảm còn 2% GDP vào 2024... Theo ADB: "Nền KT khu vực dự kiến sẽ tăng trưởng 4,9% trong 2023, sv mức dự báo trước đó là 4,7% trong tháng 9, theo báo cáo Triển vọng Phát triển Châu Á (ADO) tháng 12/2023 được công bố hôm nay. Dự báo tăng trưởng cho 2024 được duy trì ở mức 4,8%". KT Trung Quốc được dự báo sẽ ↑5,2% trong 2023, sv dự báo trước đó là 4,9%.

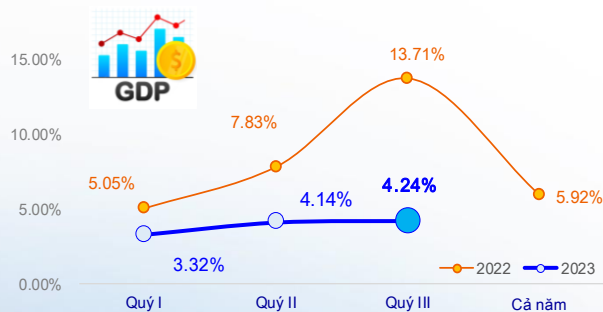
Việt Nam - Trung Quốc ký kết 36 văn bản thoả thuận hợp tác



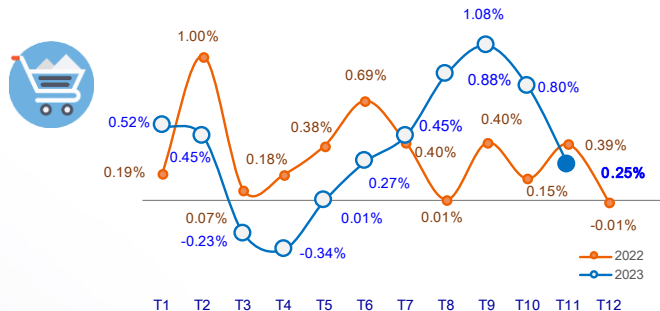
Trong số 36 văn bản thoả thuận hợp tác này có nhiều văn bản liên quan đến phát triển KT như việc hợp tác để xây cầu đi bộ qua sông Hồng hay tăng cường hợp tác viện trợ phát triển đường sắt qua biên giới VN - Trung Quốc (TQ). Cụ thể, chiều 12/12, tại Trụ sở Trung ương Đảng, ngay sau khi kết thúc hội đàm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch TQ Tập Cận Bình nghe báo cáo về 36 văn bản thoả thuận hợp tác đã được các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương ký kết trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới VN lần này của Tổng Bí thư, Chủ tịch TQ Tập Cận Bình. Theo đó, các văn bản hợp tác được chia làm 4 lĩnh vực: Lĩnh vực Chính trị - đối ngoại (4 văn bản) về hợp tác giữa các Ban Đảng và Bộ ngoại giao hai nước, lĩnh vực An ninh - Quốc phòng (4 văn bản) về phòng chống tội phạm, hợp tác trên biển và lĩnh vực tư pháp; 24 văn bản về hợp tác trên các lĩnh vực thực chất ở các cấp Chính phủ, cấp Bộ và cơ quan và 4 văn bản về hợp tác giữa các địa phương hai nước. Về lĩnh vực KT, 2 quốc gia đã ký kết 1 số văn bản nhằm thúc đẩy kết nối, cơ sở hạ tầng, phát triển đường sắt... Cụ thể là, kế hoạch hợp tác cùng nhau thúc đẩy kết nối giữa khuôn khổ “Hai hành lang, Một vành đai” với sáng kiến “Vành đai và Con đường” giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa v/v cùng xây dựng cầu đường bộ qua sông Hồng khu vực biên giới Bát Xát, Lào Cai, VN - Bá Sái, Vân Nam, TQ,...

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

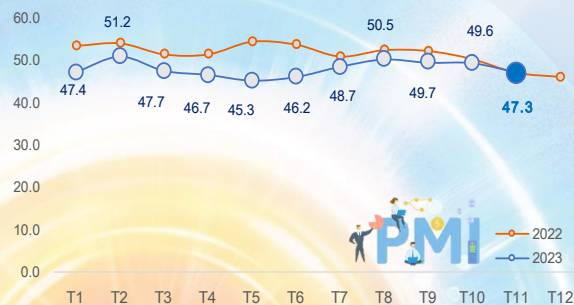
GDP năm 2022 - 2023



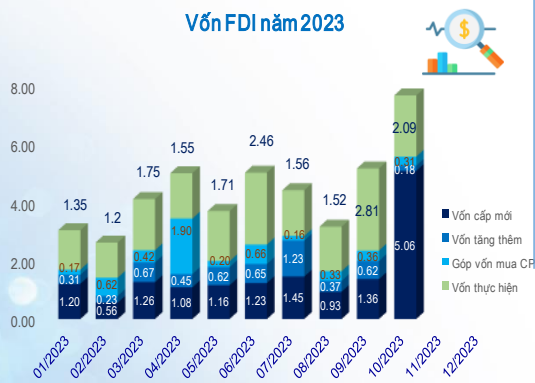
CPI năm 2022-2023



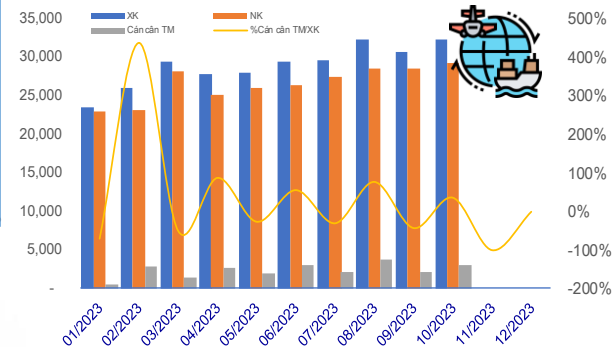
PMI năm 2022-2023



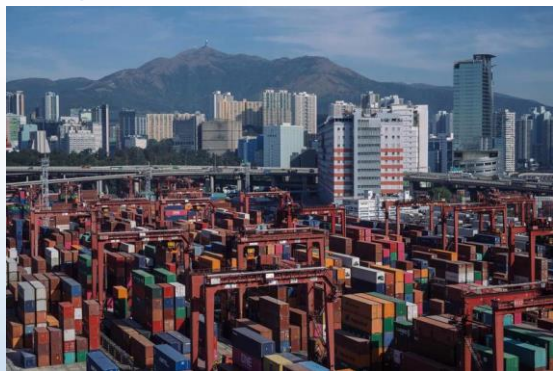
Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Thương mại toàn cầu giảm 5% trong năm 2023

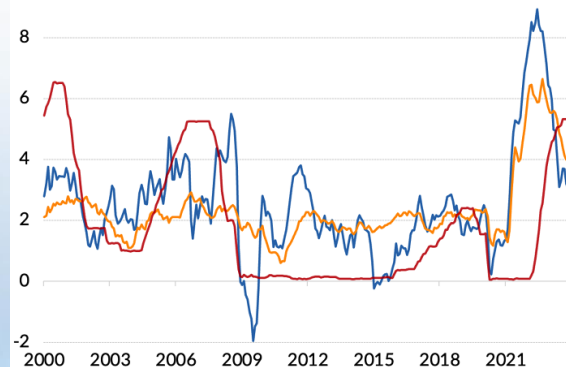


Thương mại toàn cầu 2023 sẽ **↓#5%** sv mức kỷ lục thiết lập vào 2022, trong bối cảnh LS tăng cao gây áp lực lên các nền KT, căng thẳng Mỹ-Trung dẫn tới dịch chuyển các chuỗi cung ứng, và xuất hiện thêm các chính sách hạn chế giao dịch thương mại xuyên biên giới. Cụ thể, trong 1 báo cáo của Hội nghị về Thương mại và phát triển Liên hiệp quốc (UNTAC), tổng giá trị thương mại hàng hoá và dịch vụ toàn cầu sẽ đạt 30.700 tỷ USD trong 2023, sv mức 32.200 tỷ USD của 2022. Trong đó, giá trị thương mại hàng hoá **↓2.000 tỷ USD, ↓#8%**. Ngược lại, giá trị thương mại dịch vụ được dự báo **↑500 tỷ USD trong 2023 sv 2022, ↑#7%**. Năm nay, giá của nhiều hàng hoá đã giảm xuống sau khi tăng cao do ảnh hưởng của lạm phát trong 2022. Việc giá hàng hoá giảm là 1 nguyên nhân khiến giá trị thương mại hàng hoá toàn cầu giảm. “Nhưng dù tổng giá trị giao dịch giảm, khối lượng hàng hoá trong thương mại toàn cầu 2023 vẫn tăng nhẹ, phản ánh sự vững vàng của nhu cầu đối với các sản phẩm nhập khẩu trên toàn cầu”. Theo báo cáo, các quốc gia có mối quan hệ thân thiện đang có khuynh hướng giao dịch thương mại với nhau nhiều hơn, trong khi các quốc gia kém thân thiện có khuynh hướng giảm thương mại song phương. Đây cũng là 1 trong những vấn đề phủ bóng lên triển vọng thương mại toàn cầu 2024. “Dự báo về thương mại toàn cầu vẫn còn nhiều bất định và nhìn chung là bi quan. Một số chỉ báo KT nhất định cho thấy tiềm năng có sự cải thiện nhưng căng thẳng địa chính trị dai dẳng, mức nợ cao và tình trạng bất ổn KT trên diện rộng được dự báo sẽ tiếp tục gây ra ảnh hưởng tiêu cực đến thương mại toàn cầu”.

FED giữ nguyên lãi suất, dự báo có ít nhất ba đợt cắt giảm vào 2024

Diễn biến lạm phát và lãi suất quỹ liên bang tại Mỹ
giai đoạn T1/2000 - T11/2023 (đvt: %)

— Lạm phát tính theo CPI toàn phần
— Lạm phát tính theo CPI lõi
— Lãi suất quỹ liên bang hiệu lực hàng tháng



Kết thúc cuộc họp chính sách tháng 12, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) của FED đã nhất trí giữ nguyên LS quỹ liên bang trong phạm vi 5,25-5,5%, mức cao nhất trong hơn 22 năm qua. Cùng với quyết định trên, FOMC dự kiến FED sẽ thực hiện ít nhất 3 đợt hạ LS vào 2024, mỗi lần giả định ▼25 bps. Con số này thấp hơn ước tính 4 lần của thị trường nhưng vẫn mạnh tay hơn những gì các quan chức đã hàm ý trước đó. Nhìn chung, thị trường tài chính đã dự đoán chính xác việc FOMC giữ nguyên LS. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư không chắc các quan chức có ý định nói lòng chính sách đến đâu. “Biểu đồ chấm” thể hiện kỳ vọng của các thành viên FOMC cho thấy FED sẽ hạ LS thêm 4 lần nữa vào 2025, ▼#100 bps. Sau đó, FOMC sẽ cắt giảm LS thêm 3 lần khác vào 2026, đưa chi phí đi vay liên NH xuống phạm vi 2-2,25%, gần bằng với triển vọng LS trong dài hạn. Các động thái mới nhất của FOMC cho thấy, có khả năng chiến dịch tăng LS của FED đã kết thúc. Tuyên bố chính sách của FOMC nói ủy ban sẽ xem xét tình hình để cân nhắc “bất kỳ” đợt tăng LS nào khác. “Bất kỳ” là từ chưa từng xuất hiện trong tuyên bố chính sách trước đây. Cùng với việc tăng LS kể từ 2022, FOMC đã thu hẹp quy mô bảng cân đối kế toán với tốc độ 95 tỷ USD/tháng. Quá trình này đang tiếp tục và không có dấu hiệu nào cho thấy FED sẽ giảm quy mô thắt chặt định lượng.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://vietnambiz.vn/ba-ong-lon-ngan-hang-dua-lai-suat-12-thang-ve-5nam-20231213145219727.htm>
<https://vneconomy.vn/bo-sung-he-thong-chi-tieu-thong-tin-tin-dung-cung-cap-cho-cic.htm>
<https://vietnambiz.vn/thu-truong-bo-tai-chinh-chung-khoan-huong-den-muc-tieu-som-nang-hang-2023121311334209.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/adb-du-bao-nam-2023-tang-truong-gdp-viet-nam-dat-52-nam-2024-dat-6-2023121395856154.htm>
<https://vietnambiz.vn/viet-nam-trung-quoc-ky-ket-36-van-ban-thoa-thuan-hop-tac-2023121365111986.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/thuong-mai-toan-cau-giam-5-trong-nam-2023.htm>
<https://vietnambiz.vn/fed-giu-nguyen-lai-suat-du-bao-co-it-nhat-ba-dot-cat-giam-vao-nam-2024-2023121421159546.htm>